

ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT

(Ban hành kèm theo quyết định số **QĐ/ĐHKTQD**, ngày **tháng năm 2019**)

1. THÔNG TIN TỔNG QUÁT (GENERAL INFORMATION)

- Tên học phần (tiếng Việt): **ĐÁNH GIÁ GIÁ TRỊ DOANH NGHIỆP**
- Tên học phần (tiếng Anh) **Corporate Valuation**
- Mã số học phần **MKDG1114**
- Thuộc khối kiến thức **Lựa chọn của ngành**
- Số tín chỉ **3 (40 giờ, tương đương 48 tiết)**
 - + Số giờ lý thuyết **25**
 - + Số giờ thảo luận **15**
- Các học phần tiên quyết **Kinh tế học vi mô**

2. THÔNG TIN GIẢNG VIÊN

Giảng viên: **, Bộ môn Định giá**
Email: **; Phòng 1306. Nhà A1**

3. MÔ TẢ HỌC PHẦN (COURSE DESCRIPTIONS)

Đánh giá giá trị doanh nghiệp là môn học thuộc kiến thức chuyên ngành bao gồm hệ thống những kiến thức cơ bản về lý thuyết và thực hành trong việc thu thập thông tin, phân tích, chuẩn đoán hoạt động của doanh nghiệp phục vụ cho việc xác định giá trị doanh nghiệp và giá trị các loại tài sản khác nhau trong doanh nghiệp cũng như các kỹ năng tổ chức quản lý hoạt động đánh giá giá trị doanh nghiệp.

4. TÀI LIỆU THAM KHẢO (LEARNING RESOURCES: COURSE BOOKS, REFERENCE BOOKS, AND SOFTWARES)

Giáo trình

- Nguyễn Ngọc Quang (2015) Giáo trình Đánh giá giá trị doanh nghiệp, NXB ĐHKQTĐ.

Tài liệu khác

- Aswath Damodaran (2002), **Valuation**, second edition, Jonh Wiley & Sons.
- Pratt, Reilly, Schweihs (2000), **Valuing a business**, fourth edition, Mc Graw Hill.
- Tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam

5. MỤC TIÊU HỌC PHẦN (COURSE GOALS)

Bảng 5.1. Mục tiêu học phần

Mục tiêu	Mô tả mục tiêu	PLOs	Trình độ năng lực
[1]	[2]	[3]	[4]
G1	Nắm được nguyên lý các phương pháp thu thập thông tin, phân tích, chuẩn đoán hoạt động của doanh nghiệp phục vụ cho việc đánh giá giá trị doanh nghiệp, các phương pháp đánh giá giá trị doanh nghiệp và các loại tài sản đặc biệt mà doanh nghiệp sở hữu	CĐR2.1.2	III

G2	Làm chủ được quy trình thực hiện các phương pháp đánh giá giá trị doanh nghiệp và các loại tài sản đặc biệt mà doanh nghiệp sở hữu	CĐR2.3.1	III
G3	Có kỹ năng thực hành thẩm định giá trị doanh nghiệp	CĐR2.7.1	VI

6. CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN (COURSE LEARNING OUTCOMES)

Bảng 6.1. Năng lực người học học phần (CLO)

CĐR	CLOs	Mô tả năng lực người học	Trình độ năng lực
[1]	[2]	[3]	[4]
2.1.2	CLO1.2.1	Nắm được nguyên lý các phương pháp thu thập thông tin phục vụ cho việc đánh giá giá trị doanh nghiệp	III
	CLO1.2.2	Nắm được nguyên lý các phương pháp phân tích, chuẩn đoán hoạt động của doanh nghiệp phục vụ cho việc đánh giá giá trị doanh nghiệp	III
	CLO1.2.3	Nắm được nguyên lý các phương pháp xác định chi phí vốn	III
	CLO1.2.4	Nắm được nguyên lý các phương pháp đánh giá giá trị doanh nghiệp và các loại tài sản đặc biệt mà doanh nghiệp sở hữu	III
2.3.1	CLO3.1.1	Làm chủ được quy trình thực hiện phương pháp thu nhập trong đánh giá giá trị doanh nghiệp và các loại tài sản đặc biệt mà doanh nghiệp sở hữu	III
	CLO3.1.2	Làm chủ được quy trình thực hiện phương pháp so sánh trong đánh giá giá trị doanh nghiệp và các loại tài sản đặc biệt mà doanh nghiệp sở hữu	III
	CLO3.1.3	Làm chủ được quy trình thực hiện phương pháp tài sản trong đánh giá giá trị doanh nghiệp và các loại tài sản đặc biệt mà doanh nghiệp sở hữu	III
	CLO3.1.4	Làm chủ được quy trình thực hiện viết báo cáo thẩm định giá trị doanh nghiệp	III
2.7.1	CLO7.1.1	Có kỹ năng thực hành thẩm định giá trị doanh nghiệp bằng phương pháp thu nhập	VI
	CLO7.1.2	Có kỹ năng thực hành thẩm định giá trị doanh nghiệp bằng phương pháp so sánh	VI
	CLO7.1.3	Có kỹ năng thực hành thẩm định giá trị doanh nghiệp bằng phương pháp tài sản	VI
	CLO7.1.4	Có kỹ năng thực hành viết báo cáo thẩm định giá trị doanh nghiệp	III

7. ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN (COURSE ASSESSMENT)

Bảng 7.3. Đánh giá học phần

Hình thức đánh giá	Nội dung	Thời điểm	NLNH học phần	Tiêu chí đánh giá	Tỷ lệ (%)
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]	[6]

Chuyên cần	Thái độ học tập trên lớp Năng lực	Tuần 1-13	CLO1.2.1- CLO1.2.4 CLO3.1.1- CLO3.1.4 CLO7.1.1- CLO7.1.4	Đi học đúng giờ Nghiêm túc học tập trên lớp Tích cực tương tác	10%
Bài tập nhóm	Chọn nhóm, chọn chủ đề	Tuần 4	CLO3.1.1- CLO3.1.4	Sự tham gia	-
	Thảo luận về cách phân tích các nội dung	Tuần 7	CLO3.1.1- CLO3.1.4	Sự tham gia	-
	Trình bày kết quả	Tuần 12-13	CLO7.1.1- CLO7.1.4	Sự tham gia và khả năng phản biện	30%
	Báo cáo	Tuần 13	CLO7.1.1- CLO7.1.4	Bản báo cáo của nhóm	
Đánh giá cuối kỳ	Chương 1 - 12	Lịch thi học phần	CLO1.2.1- CLO1.2.4 CLO3.1.1- CLO3.1.4 CLO7.1.1- CLO7.1.4	Câu hỏi ngắn Bài tập	60%

8. KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY

8.1. Nội dung giảng dạy

CHƯƠNG I: KHÁI QUÁT VỀ XÁC ĐỊNH GIÁ TRỊ DOANH NGHIỆP

1.1 CÁC KHÁI NIỆM CƠ BẢN TRONG XÁC ĐỊNH GIÁ TRỊ DOANH NGHIỆP

1.1.1. Tài sản và quyền tài sản

1.1.2. Bất động sản - động sản và các quyền gắn liền với nó

1.1.3. Tài sản cố định – tài sản lưu động

1.1.4. Giá cả, chi phí, thị trường và giá trị

1.1.5. Giá trị thị trường – giá trị phi thị trường

2.1. CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN GIÁ TRỊ TÀI SẢN

2.1.1. Mục đích của định giá tài sản

2.1.2. Các yếu tố khách quan ảnh hưởng đến giá trị tài sản.

3.1. CÁC NGUYÊN TẮC THẨM ĐỊNH GIÁ DOANH NGHIỆP TRONG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG

3.1.1. Nguyên tắc sử dụng tốt nhất và hiệu quả nhất (SDTNHQN)

3.1.2. Nguyên tắc thay thế (NTTT)

3.1.3. Nguyên tắc dự kiến các khoản lợi ích tương lai (LITL)

3.1.4. Nguyên tắc đóng góp (NTĐG)

3.1.5. Nguyên tắc cung cầu (NTCC)

Tài liệu tham khảo chương

- Nguyễn Ngọc Quang (2015) Giáo trình Đánh giá giá trị doanh nghiệp, NXB ĐHKQTĐ.
- Aswath Damodaran (2002), **Valuation**, second edition, John Wiley & Sons.
- Pratt, Reilly, Schweihs (2000), **Valuing a business**, fourth edition, McGraw Hill.

CHƯƠNG II: DOANH NGHIỆP VÀ CÁC CÁCH TIẾP CẬN XÁC ĐỊNH GIÁ TRỊ

2.1. KHÁI QUÁT VỀ DOANH NGHIỆP VÀ CÁC LỢI ÍCH TÀI CHÍNH

2.1.1. Khái quát về doanh nghiệp

1.1.1. Khái niệm và phân loại doanh nghiệp theo IVSC

1.1.2. Các loại hình doanh nghiệp theo luật pháp Việt Nam

2.1.2. Lợi ích tài chính

1.2.1. Lợi ích tài chính trong tài sản

1.2.2. Mục đích thẩm định giá lợi ích tài chính

1.2.3. Chuẩn mực kế toán quốc tế liên quan đến thẩm định giá lợi ích tài chính

1.2.4. Giá trị của các loại lợi ích tài chính

1.2.5. Thẩm định giá lợi ích tài chính

2.2. CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN GIÁ TRỊ DOANH NGHIỆP

2.1. Phương pháp tiếp cận thẩm định giá ảnh hưởng đến trị giá doanh nghiệp

2.2. Các yếu tố ảnh hưởng đến giá trị doanh nghiệp

2.2.1. Quyền lợi kiểm soát và không kiểm soát

2.2.2. Mức độ ảnh hưởng của khả năng giao dịch trên thị trường

2.2.3. Các yếu tố chất lượng khác ảnh hưởng đến giá trị doanh nghiệp

2.2.4. Các mức độ rủi ro liên quan

III. CÁC CÁCH TIẾP CẬN XÁC ĐỊNH GIÁ TRỊ DOANH NGHIỆP

3.1. Tiếp cận thu nhập

3.2. Tiếp cận so sánh giá bán thị trường

3.3. Tiếp cận tài sản

IV. QUY TRÌNH XÁC ĐỊNH GIÁ TRỊ DOANH NGHIỆP

4.1. Xác định cái gì ?

4.2. Quy trình xác định giá trị doanh nghiệp

Bài tập : Trả lời và giải thích các bài tập dưới đây

Tóm tắt chương

Tài liệu tham khảo chương

- Nguyễn Ngọc Quang (2015) Giáo trình Đánh giá giá trị doanh nghiệp, NXB ĐHKQTĐ.
- Aswath Damodaran (2002), **Valuation**, second edition, John Wiley & Sons.
- Pratt, Reilly, Schweihs (2000), **Valuing a business**, fourth edition, McGraw Hill.
- Tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam

CHƯƠNG 3 THU THẬP THÔNG TIN PHỤC VỤ THẨM ĐỊNH GIÁ TRỊ DOANH NGHIỆP

I. LOẠI DỮ LIỆU CẦN THU THẬP

1.1. Các nguồn thông tin chủ yếu bao gồm

1.1.1. Các nguồn thông tin thường xuyên

1.1.2. Các thông tin đặc biệt

1.2. Các loại thông tin chủ yếu

1.2.1. Thông tin cơ bản phục vụ cho phân tích, chuẩn đoán

1.3. Thu thập thông tin chi tiết để xác định giá trị các tài sản của doanh nghiệp

1.3.1. Thu thập số liệu để xác định các tài sản hữu hình

1.3.2. Thu thập các tài liệu để xác định tính chính xác của các báo cáo kế toán

II. VIẾNG THĂM CƠ SỞ

2.1. Lịch sử hình thành

2.2. Mô tả hoạt động kinh doanh

2.3. Hệ thống quản lý và hoạt động của doanh nghiệp

2.5. Thị trường và hoạt động marketing

2.6. Phỏng vấn các đối tác, chủ thể khác

III. YÊU CẦU THÔNG TIN TĐG MỘT SỐ LOẠI DOANH NGHIỆP

3.1. Yêu cầu thông tin Thẩm định giá Ngân hàng / Công ty nắm vốn (holding)

3.2. Yêu cầu thông tin Thẩm định giá ngành công nghệ cao

3.3. Yêu cầu thông tin Thẩm định giá ngành dịch vụ

3.4. Yêu cầu thông tin trong phỏng vấn lãnh đạo doanh nghiệp

3.4.1. Yêu cầu thông tin phỏng vấn quản lý hoạt động doanh nghiệp

3.4.2. Yêu cầu thông tin phỏng vấn quản lý tài chính doanh nghiệp

Bài tập : Trả lời và giải thích các bài tập dưới đây

Tóm tắt chương

Tài liệu tham khảo chương

- Nguyễn Ngọc Quang (2015) Giáo trình Đánh giá giá trị doanh nghiệp, NXB ĐHKQTĐ.
- Aswath Damodaran (2002), **Valuation**, second edition, John Wiley & Sons.
- Pratt, Reilly, Schweihs (2000), **Valuing a business**, fourth edition, Mc Graw Hill.

CHƯƠNG 4 PHÂN TÍCH, CHUẨN ĐOÁN CHIẾN LƯỢC DOANH NGHIỆP

I. PHÂN TÍCH, CHUẨN ĐOÁN CÁC YẾU TỐ BÊN TRONG

1.1. Marketing

2.2. Tình hình sản xuất

2.3. Nghiên cứu – phát triển

2.4. Các thông tin về tài chính

2.5. Các yếu tố về nguồn nhân lực

2.6. Tổ chức, quản lý

II. PHÂN TÍCH, CHUẨN ĐOÁN CÁC YẾU TỐ BÊN NGOÀI

2.1. Phân tích cầu

2.2. *Phân tích cung*

2.3. *Phân tích cạnh tranh*

III. PHÂN TÍCH LĨNH VỰC KINH DOANH CHIẾN LƯỢC

3.1. *Mô hình BCG*

3.2. *Mô hình BCG mới*

3.3. *Mô hình GE - McKINSEY*

3.4. *Phân tích mô hình SWOT*

TÌNH HUỐNG ỨNG DỤNG : CTCP DU LỊCH KHÁCH SẠN KTM

Tóm tắt chương

Tài liệu tham khảo chương

- Nguyễn Ngọc Quang (2015) Giáo trình Đánh giá giá trị doanh nghiệp, NXB ĐHKQTĐ.
- Aswath Damodaran (2002), **Valuation**, second edition, John Wiley & Sons.
- Pratt, Reilly, Schweih (2000), **Valuing a business**, fourth edition, McGraw Hill.

CHƯƠNG 5 PHÂN TÍCH TÀI CHÍNH TRONG XÁC ĐỊNH GIÁ TRỊ DOANH NGHIỆP

I. ĐỌC VÀ KIỂM TRA CÁC BÁO CÁO TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP

1.1. *Khái quát về báo cáo tài chính doanh nghiệp*

1.1.1. Khái niệm và phân loại báo cáo tài chính

1.1.2. Vai trò và tác dụng của báo cáo tài chính

1.2. *Nội dung và phương pháp đọc, kiểm tra các báo cáo tài chính*

II. PHÂN TÍCH CÁC BÁO CÁO TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP

2.1. *Bảng cân đối kế toán*

2.2. *Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh*

2.3. *Bảng báo cáo lưu chuyển tiền tệ*

III. TÍNH TOÁN CÁC CHỈ SỐ PHÂN TÍCH TÀI CHÍNH

3.1. *Phân tích mức sinh lời*

3.1.1. Bảng phân tích các chỉ tiêu tài chính trung gian

3.1.2. Các tỉ suất phân tích năng lực sản xuất

3.1.3. Các tỉ suất đánh giá mức sinh lời

3.2. *Phân tích rủi ro*

3.2.1. Rủi ro hoạt động

3.2.2. Rủi ro thanh khoản

3.2.3. Rủi ro trả nợ tài chính

3.3. *Phân tích các chỉ số chứng khoán của doanh nghiệp*

3.3.1. Chỉ số về phương cách tạo vốn

3.3.3. Các chỉ số về triển vọng phát triển của doanh nghiệp

3.4. *Chỉ số E.V.A. (Economic Value Added) & M.V.A. (Market Value Added)*

3.4.1. Công thức chung

3.4.3. Tính toán MVA

IV. PHÂN TÍCH TÀI CHÍNH CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ TRONG DOANH NGHIỆP

4.1. *Giá trị hiện tại hoá (PV)*

4.2. *Tỷ suất hoàn vốn nội bộ (IRR)*

Bài tập: Trả lời và giải thích các bài tập sau

Tình huống ứng dụng : CÔNG TY CP DU LỊCH KHÁCH SẠN KTM

Tóm tắt chương

Tài liệu tham khảo chương

- Nguyễn Ngọc Quang (2015) Giáo trình Đánh giá giá trị doanh nghiệp, NXB ĐHKQTĐ.
- Aswath Damodaran (2002), **Valuation**, second edition, John Wiley & Sons.
- Pratt, Reilly, Schweihl (2000), **Valuing a business**, fourth edition, McGraw Hill.

CHƯƠNG 6 CHI PHÍ VỐN

I. CHI PHÍ VỐN VÀ GIÁ TRỊ TẠO RA

1.1. *Khái quát về chi phí vốn và giá trị tạo ra*

2.2. *Thời gian tạo ra giá trị trong doanh nghiệp*

1.3. *Một số cách thức có thể giúp tăng giá trị tạo ra cho doanh nghiệp*

II. CHI PHÍ VỐN BÌNH QUÂN (WACC)

2.1. *Trường hợp không có thuế thu nhập*

2.2. *Trường hợp có thuế thu nhập*

III. MÔ HÌNH CAPM

3.1. *Khái quát mô hình CAPM*

3.1.1. Công thức tính

3.1.2. Giả định của mô hình

3.1.3. Nhược điểm của mô hình

3.2. *Lý thuyết về danh mục đầu tư và rủi ro*

3.2.1. Phân biệt giữa rủi ro được bồi hoàn và không được bồi hoàn

3.2.2. Nguyên tắc đa dạng hoá

3.3. *Đường thị trường vốn (Capital market line) và Đường chứng khoán (Security market line)*

3.3.1. Đường thị trường vốn CML (Capital market line)

3.3.2. Đường chứng khoán SML (Security market line)

3.4. *Ước lượng các tham số trong mô hình CAPM*

3.4.1. Ước lượng tỷ suất sinh lời phi rủi ro

3.4.2. Ước lượng phân bù rủi ro $[E(R_m) - R_f]$

3.4.3. Ước lượng hệ số β

3.5. *Mô hình ATP (Arbitrage Pricing Theory)*

3.5.1. Giả định của mô hình

3.5.2. Thành phần mô hình

3.5.3. Nội dung mô hình

3.5.4. Cách thức sử dụng mô hình APT

Tóm tắt chương 6

Tài liệu tham khảo chương

- Nguyễn Ngọc Quang (2015) Giáo trình Đánh giá giá trị doanh nghiệp, NXB ĐHKQTĐ.

- Aswath Damodaran (2002), **Valuation**, second edition, John Wiley & Sons.
- Pratt, Reilly, Schweihl (2000), **Valuing a business**, fourth edition, McGraw Hill.

CHƯƠNG 7 XÁC ĐỊNH GIÁ TRỊ DOANH NGHIỆP BẰNG CÁC PHƯƠNG PHÁP DỰA TRÊN THU NHẬP

I. KHÁI QUÁT CÁC PHƯƠNG PHÁP DỰA TRÊN THU NHẬP

1.1. Các khái niệm chính

1.2. Các phương pháp dựa trên thu nhập

II. PHƯƠNG PHÁP CHIẾT KHẤU DÒNG CỔ TỨC (DDM)

2.1. Công thức Gordon-Shapiro với thu nhập đều

2.2. Công thức Gordon-Shapiro (Với tỉ lệ tăng cổ tức là g%)

2.2.1. Xây dựng công thức Gordon-Shapiro (Với tỉ lệ tăng cổ tức là g%)

2.2.2. Sử dụng chỉ số P/E trong mô hình DDM

2.2.3. Ước lượng các chỉ số trong công thức Gordon-Shapiro

2.3. Chiết khấu dòng cổ tức mở rộng

2.4. Mô hình của Bates

III. PHƯƠNG PHÁP CHIẾT KHẤU DÒNG TIỀN (DCF)

3.1. Khái quát chung phương pháp chiết khấu dòng tiền (DCF)

3.2. Áp dụng phương pháp DCF trong xác định giá trị doanh nghiệp

3.2.1. Chiết khấu dòng tiền vốn chủ sở hữu (FCFE)

3.2.3. Ước lượng các tham số trong phương pháp chiết khấu dòng tiền

IV. QUY ĐỊNH CỦA LUẬT PHÁP VIỆT NAM TRONG VIỆC SỬ DỤNG PHƯƠNG PHÁP DÒNG TIỀN TRIẾT KHẤU TRONG THẨM ĐỊNH GIÁ TRỊ DOANH NGHIỆP

Bài tập: Trả lời và giải thích các bài tập sau

Tình huống xác định giá trị khách sạn KTM

Tóm tắt chương 7

Tài liệu tham khảo chương

- Nguyễn Ngọc Quang (2015) Giáo trình Đánh giá giá trị doanh nghiệp, NXB ĐHKQTĐ.
- Aswath Damodaran (2002), **Valuation**, second edition, John Wiley & Sons.
- Pratt, Reilly, Schweihl (2000), **Valuing a business**, fourth edition, McGraw Hill.

CHƯƠNG 8 XÁC ĐỊNH GIÁ TRỊ DOANH NGHIỆP BẰNG CÁC PHƯƠNG PHÁP SO SÁNH GIÁ TRỊ THỊ TRƯỜNG

I. PHƯƠNG PHÁP SO SÁNH GIÁ TRỊ THỊ TRƯỜNG

1.1. Khái quát chung phương pháp so sánh giá thị trường

1.2. Các điều chỉnh cần thiết khi áp dụng phương pháp tham chiếu giao dịch

Khả năng giao dịch

Kiểm soát hay thiểu số

Giá trị doanh nghiệp đang hoạt động và giá trị bán thanh lý

1.3. Tiêu chuẩn lựa chọn công ty tham chiếu

1.3.1. Thu thập thông tin các công ty tham chiếu

- 1.3.2. Tiêu chuẩn lựa chọn công ty tham chiếu
- 1.3.3. Số lượng công ty tham chiếu lựa chọn
- 1.3.4. Khoảng thời gian lựa chọn tham chiếu
- 1.4. *Quyết định tiêu chí xác định giá trị*
 - 1.4.1. Ảnh hưởng của đặc điểm sở hữu
 - 1.4.2. Doanh nghiệp đang hoạt động và doanh nghiệp thanh lý
 - 1.4.3. Loại công ty
- 1.5. *Xử lý các tài sản không hoạt động, tài sản dư thừa, tài sản kém hiệu quả*
- 1.6. *Công ty hoạt động nhiều lĩnh vực*

II. ỨNG DỤNG PHƯƠNG PHÁP THAM CHIẾU

- 2.1. *Các bước tiến hành phương pháp tham chiếu*
- 2.2. *Xác định công thức hệ số nhân*
- 2.3. *Lựa chọn (chuẩn hoá) giá trị cần xác định*
 - 2.3.1. Chỉ số P/E trong xác định giá trị cổ phiếu
 - 2.3.2. Sử dụng các chỉ số khác trong tham chiếu, so sánh
- 2.4. *Làm rõ bản chất mối quan hệ trong các hệ số nhân, Lựa chọn giá trị cuối cùng*
 - 2.4.1. Làm rõ bản chất mối quan hệ trong các hệ số nhân
 - 2.4.2. Lựa chọn giá trị cuối cùng giữa các kết quả

III. TIẾP CẬN SO SÁNH GIÁ THỊ TRƯỜNG TRONG XÁC ĐỊNH GIÁ TRỊ TÀI SẢN THEO TIÊU CHUẨN TĐG VIỆT NAM

- 3.1. *các khái niệm cơ bản*
 - 3.2. *Nội dung phương pháp*
 - 3.3. *Các bước tiến hành thẩm định giá theo phương pháp so sánh*
 - 3.4. *Thời gian, điều kiện thu thập thông tin*
 - 3.4.1. Thời gian thu thập thông tin:
 - 3.4.2. Điều kiện thu thập thông tin:
 - 3.5. *Phân tích thông tin*
 - 3.6. *Điều chỉnh mức giá của các tài sản so sánh căn cứ vào chênh lệch các yếu tố so sánh*
 - 3.7. *Xác định giá trị của tài sản cần thẩm định*
- Bài tập: Trả lời và giải thích các bài tập sau*
- Tóm tắt chương*

Tài liệu tham khảo chương

- Nguyễn Ngọc Quang (2015) Giáo trình Đánh giá giá trị doanh nghiệp, NXB ĐHKQTĐ.
- Aswath Damodaran (2002), **Valuation**, second edition, John Wiley & Sons.
- Pratt, Reilly, Schweihs (2000), **Valuing a business**, fourth edition, Mc Graw Hill.

CHƯƠNG 9 XÁC ĐỊNH GIÁ TRỊ DOANH NGHIỆP BẰNG PHƯƠNG PHÁP TÀI SẢN

I. KHÁI QUÁT CHUNG PHƯƠNG PHÁP TÀI SẢN

- 1.1. *Cơ sở của phương pháp tài sản*

1.2. Nội dung phương pháp

1. Các tài sản được đánh giá dựa trên giá trị tại thị trường mua bán lại
2. Các tài sản được đánh giá dựa trên chi phí thay thế
3. Các tài sản được đánh giá dựa trên giá mua có điều chỉnh hệ số đánh giá lại và hệ số sử dụng
4. Các tài sản được đánh giá trên chi phí sản xuất
5. Các tài sản, các khoản vay, các khoản nợ được đánh giá trên dòng tiền
6. Các tài sản không có giá trị
7. Các điều cần chú ý khi đánh giá

1.3. Quy trình tiến hành và Một số hạn chế của phương pháp

- 1.3.1. Quy trình tiến hành
- 1.3.2. Một số hạn chế của phương pháp

II. ĐÁNH GIÁ LỢI THẾ KINH DOANH (GOODWILL)

2.1. Công thức chung

2.2. Phương pháp của hiệp hội kế toán

III. QUY ĐỊNH CỦA LUẬT PHÁP VIỆT NAM TRONG VIỆC SỬ DỤNG PHƯƠNG PHÁP TÀI SẢN TĐG TRỊ DOANH NGHIỆP

Phụ lục số 01 Ví dụ về phương pháp xác định tuổi đời, phương pháp tính toán tỷ lệ hao mòn đối với công trình xây dựng, máy thiết bị

Phụ lục số 02 : Ví dụ về phương pháp chi phí

Tóm tắt chương

Tài liệu tham khảo chương

- Nguyễn Ngọc Quang (2015) Giáo trình Đánh giá giá trị doanh nghiệp, NXB ĐHKTQD.
- Aswath Damodaran (2002), **Valuation**, second edition, Jonh Wiley & Sons.
- Pratt, Reilly, Schweihs (2000), **Valuing a business**, fourth edition, Mc Graw Hill.
- Tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam

CHƯƠNG 10 XÁC ĐỊNH GIÁ TRỊ TÀI SẢN VÔ HÌNH VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ

I. KHÁI QUÁT VỀ TÀI SẢN VÔ HÌNH

1.1. Định nghĩa, các đặc điểm và phân loại tài sản vô hình

- 1.1.1. Các định nghĩa
- 1.1.2. Những đặc điểm của tài sản vô hình
- 1.1.3. Phân loại tài sản vô hình

1.2. Giá trị của tài sản vô hình

- 1.2.1. Cơ sở hình thành giá trị tài sản vô hình
- 1.2.3. ý nghĩa của giá trị tài sản vô hình

1.3. Tài sản vô hình và công tác kế toán

- 1.3.1. Sự thừa nhận tài sản vô hình của công tác kế toán
- 1.3.2. Hạch toán kế toán tài sản vô hình
- 1.3.3. Khấu hao tài sản cố định vô hình

II. CÁC PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH GIÁ TRỊ TÀI SẢN VÔ HÌNH

2.1. Khái quát các phương pháp xác định giá trị tài sản vô hình

- 2.1.1. Các phương pháp xác định giá trị dựa trên chi phí
- 2.1.2. Các phương pháp xác định giá trị dựa trên thu nhập
- 2.1.3. Các phương pháp xác định giá trị dựa trên giá trị thị trường

2.2. Các phương pháp xác định giá trị nhãn hiệu

- 2.2.1. Các quy định kế toán liên quan đến nhãn hiệu
- 2.2.2. Phương pháp dựa trên lợi thế thương mại
- 2.2.3. Phương pháp dựa trên hành vi người tiêu dùng
- 2.2.4. Phương pháp dựa trên giá trị thị trường
- 2.2.5. Phương pháp dựa trên chi phí
- 2.2.6. Phương pháp chiết khấu dòng tiền (Cash Flow)
- 2.2.7. Phương pháp dựa trên giá trị chứng khoán
- 2.2.8. Phương pháp “Marken-Bilanz” của A.C. Nielsen
- 2.2.9. Phương pháp SORGEM

2.3. Các phương pháp xác định giá trị lợi thế kinh doanh (goodwill)

- 2.3.1. Công thức chung tính lợi thế kinh doanh (GW)
- 2.3.2. Phương pháp xác định giá trị lợi thế kinh doanh theo Thông tư 146/2007/BTC

III. CÁC VẤN ĐỀ VỀ PHÁP LÝ VÀ QUẢN LÝ TÀI SẢN VÔ HÌNH

3.1. Các vấn đề pháp lý liên quan đến tài sản vô hình

- 3.1.1. Quyền sở hữu trí tuệ
- 3.1.2. Hệ thống pháp lý liên quan đến sở hữu trí tuệ tại Việt Nam

3.2. Quản lý tài sản vô hình tại Việt Nam

- 3.2.1. Tỷ lệ tài sản vô hình của các tập đoàn lớn trên thế giới
- 3.2.2. Định giá tài sản vô hình trong quá trình cổ phần hoá tại Việt Nam
- 3.2.3. Thực trạng quản lý tài sản vô hình của doanh nghiệp Việt Nam
- 3.2.4. Một số giải pháp vĩ mô nhằm gia tăng giá trị tài sản vô hình trong các doanh nghiệp Việt Nam

Tài liệu tham khảo chương

- Nguyễn Ngọc Quang (2015) Giáo trình Đánh giá giá trị doanh nghiệp, NXB ĐHKQTĐ.
- Aswath Damodaran (2002), **Valuation**, second edition, John Wiley & Sons.
- Pratt, Reilly, Schweihs (2000), **Valuing a business**, fourth edition, McGraw Hill.

CHƯƠNG 11 XÁC ĐỊNH GIÁ TRỊ CÁC CHỨNG KHOÁN VÀ CÁC TÀI SẢN TÀI CHÍNH ĐẶC BIỆT

I. XÁC ĐỊNH GIÁ TRỊ TRÁI PHIẾU

1.1. Lợi tức và rủi ro của trái phiếu

- Lợi tức của trái phiếu
- Rủi ro của trái phiếu
- Các nhân tố ảnh hưởng đến giá trái phiếu

1.2. Xác định giá trị trái phiếu

- Xác định giá trị trái phiếu thường (Straight bond)
- Xác định giá trị trái phiếu không trả lãi định kỳ (Zero coupon bond)
- Xác định giá trị trái phiếu có lãi suất thả nổi (Floating rate bond)

Xác định giá trị trái phiếu chuyển đổi (convertible bond)

II. XÁC ĐỊNH GIÁ TRỊ CÁC HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

2.1. *Khái quát hợp đồng tương lai (future contracts)*

Khái niệm

Phân biệt giữa hợp đồng tương lai và hợp đồng kỳ hạn

2.2. *Xác định giá trị hợp đồng tương lai*

Theo dõi, ghi nhận giá hợp đồng tương lai trên thị trường

III. XÁC ĐỊNH GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG QUYỀN CHỌN (OPTION)

3.1. *Khái quát về hợp đồng quyền chọn*

Khái niệm

Những yếu tố cấu thành quyền chọn

Những mức giá liên quan đến Hợp đồng quyền chọn

3.2. *Phân tích lợi nhuận khi nắm giữ quyền chọn*

Mua quyền chọn mua

Mua quyền chọn bán

3.3. *Công thức Black-Scholes trong định giá quyền chọn*

Tóm tắt chương

Tài liệu tham khảo chương

- Nguyễn Ngọc Quang (2015) Giáo trình Đánh giá giá trị doanh nghiệp, NXB ĐHKQTĐ.
- Aswath Damodaran (2002), **Valuation**, second edition, John Wiley & Sons.
- Pratt, Reilly, Schweihs (2000), **Valuing a business**, fourth edition, McGraw Hill.

CHƯƠNG 12 KẾT LUẬN VÀ LẬP BÁO CÁO XÁC ĐỊNH GIÁ TRỊ DOANH NGHIỆP

I. CÁC ĐIỀU CHỈNH CẦN THIẾT TRONG KẾT LUẬN VỀ GIÁ TRỊ DOANH NGHIỆP

1.1. *Các điều chỉnh gắn với quyền kiểm soát*

1.1.1. Tầm quan trọng trong kiểm soát doanh nghiệp

1.1.2. Điều chỉnh lợi ích kiểm soát gắn với các phương pháp tiếp cận thẩm định giá

1.1.3. Một số yếu tố khác ảnh hưởng đến giá trị quyền kiểm soát

1.2. *Các điều chỉnh theo khả năng giao dịch*

1.2.1. Các yếu tố thanh khoản tác động đến lợi ích kiểm soát

1.2.2. Các yếu tố tác động đến việc chiết trừ do thiếu khả năng giao dịch

1.3. *Các điều chỉnh khác*

Các yếu tố hạn chế chuyển đổi

Các yếu tố rủi ro cá biệt

1.4. *Tổng hợp và kết luận kết quả xác định giá trị doanh nghiệp*

Xem xét lại quá trình

Tiêu chuẩn lựa chọn phương pháp tiếp cận thẩm định giá

Kết luận mức giá cuối cùng

II. HƯỚNG DẪN SOẠN VÀ KIỂM TRA BÁO CÁO XÁC ĐỊNH GIÁ TRỊ DOANH NGHIỆP

2.1. Hướng dẫn soạn báo cáo xác định giá trị doanh nghiệp

2.2. Kiểm tra báo cáo xác định giá trị doanh nghiệp

III. MẪU BÁO CÁO XÁC ĐỊNH GIÁ TRỊ DOANH NGHIỆP THEO LUẬT PHÁP VIỆT NAM

3.1. Mẫu báo cáo theo Tiêu chuẩn số 04: Báo cáo kết quả, hồ sơ và chứng thư thẩm định giá trị tài sản.

3.2. Mẫu báo cáo xác định giá trị doanh nghiệp theo Thông tư số 146/2007/TT của Bộ Tài chính

Tài liệu tham khảo chương

- Nguyễn Ngọc Quang (2015) Giáo trình Đánh giá giá trị doanh nghiệp, NXB ĐHKQTĐ.
- Aswath Damodaran (2002), **Valuation**, second edition, John Wiley & Sons.
- Pratt, Reilly, Schweihs (2000), **Valuing a business**, fourth edition, Mc Graw Hill.
- Thông tư số 146/2007/TT của Bộ Tài chính

8.2. Kế hoạch giảng dạy

Tuần	Nội dung	NLNH học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]
1	Chương 1	CLO1.2.1 CLO1.2.2 CLO1.2.3 CLO1.2.4	Sinh viên đọc bài ở nhà (Chương 1 trong giáo trình và slides) Giảng viên giảng và trao đổi với sinh viên những tình huống thực tế	Câu hỏi ngắn Câu hỏi lựa chọn
2	Chương 2	CLO1.2.1 CLO1.2.2 CLO1.2.3 CLO1.2.4	Sinh viên đọc bài ở nhà (Chương 2 trong giáo trình và slides) Giảng viên giảng và trao đổi với sinh viên những tình huống thực tế	Câu hỏi ngắn Câu hỏi lựa chọn
3	Chương 3	CLO1.2.1 CLO1.2.2 CLO1.2.3 CLO1.2.4	Sinh viên đọc bài ở nhà (Chương 3 trong giáo trình và slides) Giảng viên giảng và trao đổi với sinh viên những tình huống thực tế	Câu hỏi ngắn Câu hỏi lựa chọn Tình huống
4	Chương 4	CLO1.2.1 CLO1.2.2 CLO1.2.3 CLO1.2.4	Sinh viên đọc bài ở nhà (Chương 4 trong giáo trình và slides) Giảng viên giảng và trao đổi với sinh viên những tình huống thực tế	Câu hỏi ngắn Câu hỏi lựa chọn Tình huống
5	Chương 5	CLO1.2.1 CLO1.2.2 CLO1.2.3 CLO1.2.4	Sinh viên đọc bài ở nhà (Chương 5 trong giáo trình và slides) Giảng viên giảng và trao đổi với sinh viên những tình huống thực tế	Câu hỏi ngắn Câu hỏi lựa chọn Tình huống

6	Chương 6	CLO1.2.1 CLO1.2.2 CLO1.2.3 CLO1.2.4	Sinh viên đọc bài ở nhà (Chương 6 trong giáo trình và slides) Giảng viên giảng và trao đổi với sinh viên những tình huống thực tế	Câu hỏi ngắn Câu hỏi lựa chọn Tình huống
7	Chương 7	CLO1.2.1- CLO1.2.4 CLO3.1.1- CLO3.1.4 CLO7.1.1- CLO7.1.4	Sinh viên đọc bài ở nhà (Chương 7 trong giáo trình và slides) Giảng viên giảng và trao đổi với sinh viên những tình huống thực tế	Câu hỏi ngắn Câu hỏi lựa chọn Tình huống
8	Chương 8	CLO1.2.1- CLO1.2.4 CLO3.1.1- CLO3.1.4 CLO7.1.1- CLO7.1.4	Sinh viên đọc bài ở nhà (Chương 8 trong giáo trình và slides) Giảng viên giảng và trao đổi với sinh viên những tình huống thực tế	Câu hỏi ngắn Câu hỏi lựa chọn
9	Chương 9	CLO1.2.1- CLO1.2.4 CLO3.1.1- CLO3.1.4 CLO7.1.1- CLO7.1.4	Sinh viên đọc bài ở nhà (Chương 9 trong giáo trình và slides) Giảng viên giảng và trao đổi với sinh viên những tình huống thực tế	Câu hỏi ngắn Câu hỏi lựa chọn
10	Chương 10	CLO1.2.1- CLO1.2.4 CLO3.1.1- CLO3.1.4 CLO7.1.1- CLO7.1.4	Sinh viên đọc bài ở nhà (Chương 10 trong giáo trình và slides) Giảng viên giảng và trao đổi với sinh viên những tình huống thực tế	Câu hỏi ngắn Câu hỏi lựa chọn Tình huống
11	Chương 11	CLO1.2.1- CLO1.2.4 CLO3.1.1- CLO3.1.4 CLO7.1.1- CLO7.1.4	Sinh viên đọc bài ở nhà (Chương 11 trong giáo trình và slides) Giảng viên giảng và trao đổi với sinh viên những tình huống thực tế	Câu hỏi ngắn Câu hỏi lựa chọn Tình huống
12	Chương 12	CLO1.2.1- CLO1.2.4 CLO3.1.1- CLO3.1.4 CLO7.1.1- CLO7.1.4	Sinh viên đọc bài ở nhà (Chương 12 trong giáo trình và slides) Giảng viên giảng và trao đổi với sinh viên những tình huống thực tế	Câu hỏi ngắn Câu hỏi lựa chọn Tình huống

13	Tổng hợp, các nhóm trình bày bài tập nhóm	CLO1.2.1- CLO1.2.4	Thảo luận và trình bày bài tập nhóm	Câu hỏi ngắn và thảo luận
		CLO3.1.1- CLO3.1.4	Thảo luận và trình bày bài tập nhóm	Câu hỏi ngắn và thảo luận
		CLO7.1.1- CLO7.1.4	Thảo luận và trình bày bài tập nhóm	Câu hỏi ngắn và thảo luận

9. QUY ĐỊNH CỦA HỌC PHẦN

9.1. Quy định về tham dự lớp học

- Sinh viên/học viên có trách nhiệm tham dự đầy đủ các buổi học. Trong trường hợp nghỉ học do lý do bất khả kháng thì phải có giấy tờ chứng minh đầy đủ và hợp lý. Mỗi buổi vắng mặt sẽ bị trừ 1 điểm đánh giá quá trình. Sinh viên vắng quá 3 buổi học dù có lý do hay không có lý do đều bị coi như không hoàn thành khóa học và phải đăng ký học lại.
- Sinh viên sẽ được cộng điểm cho mỗi lần phát biểu xây dựng bài, có thể bù đắp cho điểm quá trình, điểm kiểm tra và điểm bài tập nhóm.
- Sinh viên không nộp bài tập nhóm sẽ nhận điểm 0 (không) cho bài tập sau cùng. Nhóm sinh viên nộp bài trễ sẽ bị trừ 1 điểm cho mỗi ngày nộp muộn.

9.2. Quy định về hành vi lớp học

- Học phần được thực hiện trên nguyên tắc tôn trọng người học và người dạy. Mọi hành vi làm ảnh hưởng đến quá trình dạy và học đều bị nghiêm cấm.
- Sinh viên phải đi học đúng giờ quy định. Sinh viên đi trễ quá 10 phút sau khi giờ học bắt đầu sẽ không được tham dự buổi học.
- Tuyệt đối không làm ồn, gây ảnh hưởng đến người khác trong quá trình học.
- Tuyệt đối không được ăn uống, nhai kẹo cao su, sử dụng các thiết bị như điện thoại, máy nghe nhạc trong giờ học.
- Máy tính xách tay, máy tính bảng chỉ được thực hiện vào mục đích ghi chép bài giảng, tính toán phục vụ bài giảng, bài tập, tuyệt đối không dùng vào việc khác.

Trường ĐH Kinh tế Quốc dân

Trường Bộ môn

TS. Nguyễn Ngọc Quang